

VĂN BẢN KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5012/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính
được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực Đăng kiểm
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số [118/2025/NĐ-CP](#) ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực

hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 27558/TTr-SXD-VP ngày 31 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục **07** thủ tục hành chính lĩnh vực Đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng, gồm: 06 thủ tục được sửa đổi, bổ sung và 01 thủ tục bị bãi bỏ.

Danh mục thủ tục hành chính được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố tại <https://hochiminhcity.gov.vn> và Cổng Dịch vụ công quốc gia tại <https://dichvucong.gov.vn>.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ nội dung công bố danh mục thủ tục hành chính:

- Thứ tự A.1, B.5, B.7, B.8, B.9, B.10 tại danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 2200/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng.

- Thứ tự II.5 tại danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 3600/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ các lĩnh vực Kinh doanh bất động sản; Đăng kiểm; Nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Cường

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
VÀ BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC ĐĂNG KIỂM THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 5012/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)*

A. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho xe cơ giới (trừ xe mô tô, xe gắn máy), xe máy chuyên dùng trong trường hợp miễn kiểm định. (Mã TTHC: 1.013089)	04 giờ làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ đạt yêu cầu	Trực tiếp tại cơ sở đăng kiểm hoặc qua hệ thống trực tuyến tại địa chỉ: https://mienk.d.vr.org.vn	Cơ sở đăng kiểm xe cơ giới	- Lệ phí cấp Giấy chứng nhận: 40.000 đồng/01 Giấy chứng nhận (theo Thông tư số 156/2025/TT-BTC). Kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026, mức thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 36/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2024/TT-BGTVT ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về giá dịch vụ lập hồ sơ phương tiện. - Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn; - Thông tư số 36/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ	- Thông tư số 11/2024/TT-BGTVT ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về giá dịch vụ lập hồ sơ phương tiện. - Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					số 199/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn. giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn. - Giá dịch vụ lập hồ sơ phương tiện đối với xe cơ giới được miễn kiểm định lần đầu: 46.000 đồng/xe	trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn. - Thông tư số 156/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn và Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư. - Thông tư số 64/2025/TT-BTC

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân. - Thông tư số 30/2026/TT-BXD ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo; trình tự, thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy. - Quyết định số 1288/QĐ-BXD ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.
2	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định an toàn	- Kiểm định tại cơ sở đăng kiểm: Trong ngày làm việc và	Trực tiếp tại cơ sở đăng kiểm hoặc qua hệ thống	Cơ sở đăng kiểm xe cơ giới	- Lệ phí cấp Giấy chứng nhận: 40.000 đồng/01 Giấy chứng nhận	- Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho xe cơ giới (trừ xe mô tô, xe gắn máy), xe máy chuyên dùng trong trường hợp kiểm định lần đầu, kiểm định định kỳ, kiểm định cho xe có chứng nhận đăng ký xe tạm thời. (Mã TTHC: 1.005103)	kết quả kiểm định đạt yêu cầu. - Kiểm định ngoài cơ sở đăng kiểm: + Thời hạn kiểm tra, đánh giá hồ sơ; lập giấy hẹn lịch kiểm định: ngay trong ngày nhận được hồ sơ hồ sơ kiểm định đạt yêu cầu. + Thời hạn cấp Giấy chứng nhận, Tem kiểm định: 02 ngày làm việc kể từ khi kết thúc kiểm tra, đánh giá và kết quả kiểm định đạt yêu cầu.	trực tuyến tại địa chỉ: https://mienkd.vr.org.vn .		(theo Thông tư số 156/2025/TT-BTC). Kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026, mức thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 36/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn. - Thông tư số 156/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với	quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn. - Thông tư số 36/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn. - Thông tư số 156/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn. - Giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 238/2016/TT-BTC và Thông tư số 55/2022/TTB TC của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn và Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư. - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân. - Thông tư số 238/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên dùng đang lưu hành; đánh giá, hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra xe cơ giới. - Thông tư số 55/2022/TT-BTC ngày 24 tháng 8 năm

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 238/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên dùng đang lưu hành; đánh giá, hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra xe cơ giới. - Thông tư số 30/2026/TT-BXD ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo; trình tự, thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy. - Quyết định số 1288/QĐ-BXD ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						đăng kiểm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.
3	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy (Mã TTHC: 1.013101)	- Trường hợp không phải mang xe đến Cơ sở đăng kiểm: 04 giờ làm việc. - Trường hợp phải mang xe đến Cơ sở đăng kiểm: + Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 04 giờ làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ và kết quả kiểm tra hồ sơ đạt yêu cầu; + Thời hạn cấp Giấy chứng nhận: ngay sau khi kết thúc việc kiểm tra, đánh giá và kết quả kiểm tra, đánh giá đạt yêu cầu.	Trực tiếp tại cơ sở đăng kiểm hoặc qua hệ thống trực tuyến tại địa chỉ: https://mie.nkd.vr.org.vn .	Cơ sở đăng kiểm xe cơ giới, Cơ sở kiểm định khí thải	Không có	- Thông tư số 30/2026/TT-BXD ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo; trình tự, thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy - Quyết định số 1288/QĐ-BXD ngày 22/7/2026 về việc công bố thủ tục hành chính, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.
4	Cấp lại giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định xe cơ giới, xe máy chuyên dùng (Mã	- Trường hợp giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định bị sai thông tin; bị hỏng nhưng	Trực tiếp tại cơ sở đăng kiểm hoặc qua hệ thống trực tuyến tại địa chỉ: https://mie.nkd.vr.org.vn .	Cơ sở đăng kiểm	- Lệ phí cấp Giấy chứng nhận: 40.000 đồng/01 Giấy chứng nhận (theo Thông tư số 156/2025/TT-	- Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	TTHC: 1.013092)	có đủ thông tin để xác định số seri hoặc biển số xe: 04 giờ làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp giấy chứng nhận kiểm định (bản giấy) hoặc tem kiểm định bị mất; tem kiểm định bị hỏng nhưng không có đủ thông tin để xác định số seri hoặc biển số xe: sau 15 ngày kể từ ngày đăng thông tin báo mất.	nkd.vr.org.vn.		BTC). Kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026, mức thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 36/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông	chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn; - Thông tư số 36/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn. - Thông tư số 156/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn.	giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn và Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư. - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân. - Thông tư số 30/2026/TT-BXD ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo; trình tự, thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy. - Quyết định số

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						1288/QĐ-BXD ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.
5	Cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo (Mã TTHC: 1.013206)	- Kiểm tra hồ sơ thiết kế: Tối đa 03 ngày làm việc. - Kiểm tra thực tế xe và cấp GCN: Tối đa 03 ngày làm việc (hoặc ngay trong ngày đối với xe miễn lập hồ sơ thiết kế). - Thời hạn kiểm tra, đánh giá hồ sơ thiết kế cải tạo và thông báo thời gian và địa điểm kiểm tra, đánh giá thực tế xe cải tạo: 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ. - Thời hạn kiểm tra, đánh giá	Trực tiếp tại cơ sở đăng kiểm hoặc qua hệ thống trực tuyến tại địa chỉ: https://mie.nkd.vr.org.vn .	Cơ sở đăng kiểm xe cơ giới	- Lệ phí cấp Giấy chứng nhận: 40.000 đồng/01 Giấy chứng nhận (theo Thông tư số 156/2025/TT-BTC). Kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026, mức thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 36/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số	- Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn. - Thông tư số 36/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		thực tế xe cải tạo: + Đối với xe phải lập hồ sơ thiết kế cải tạo: 03 ngày kể từ ngày thông báo kiểm tra, đánh giá xe thực tế. + Đối với xe không phải lập hồ sơ thiết kế cải tạo: ngay trong ngày nhận đủ hồ sơ. - Thời hạn cấp Giấy chứng nhận cải tạo: ngay khi kết quả kiểm tra, đánh giá thực tế xe đạt yêu cầu.			199/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn. - Giá dịch vụ: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 238/2016/TT-BTC và Thông tư số 55/2022/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	toàn. - Thông tư số 156/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn và Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư. - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân. - Thông tư số 238/2016/TT-BTC

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên dùng đang lưu hành; đánh giá, hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra xe cơ giới. - Thông tư số 55/2022/TT-BTC ngày 24 tháng 8 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 238/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên dùng đang lưu hành; đánh giá, hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra xe cơ giới. - Thông tư số 30/2026/TT-BXD ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo; trình tự, thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy. - Quyết định số 1288/QĐ-BXD ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.
6	Cấp lại giấy chứng nhận cải tạo (Mã TTHC: 1.013097)	- Trường hợp hồ sơ lưu trữ tại cơ sở đăng kiểm hoặc hệ thống hồ sơ điện tử được lưu tại phần mềm quản lý việc chứng nhận cải tạo của Cục Đăng kiểm Việt Nam: 01 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được hồ sơ - Trường hợp hồ sơ lưu trữ tại cơ sở đăng	Trực tiếp tại cơ sở đăng kiểm hoặc qua hệ thống trực tuyến tại địa chỉ: https://mienkd.vr.org.vn	Cơ sở đăng kiểm xe cơ giới	- Lệ phí cấp Giấy chứng nhận: 40.000 đồng/01 Giấy chứng nhận (theo Thông tư số 156/2025/TT-BTC). Kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026, mức thu lệ phí cấp Giấy chứng nhận bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số	- Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn. - Thông tư số 36/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		kiểm khác: 1,5 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được hồ sơ.			36/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn. - Thông tư số 156/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn. - Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư. - Thông tư số 64/2025/TT-BTC	trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn. - Thông tư số 156/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 199/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn và Thông tư số 38/2022/TT-BTC ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép hoạt động xây dựng, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư. - Thông tư số 64/2025/TT-BTC

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân. - Thông tư số 30/2026/TT-BXD ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo; trình tự, thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy. - Quyết định số 1288/QĐ-BXD ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

B. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định đã công bố Danh mục TTHC	Tên văn bản quy định việc bãi bỏ TTHC
1	1.013205	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho xe máy chuyên dùng	Quyết định số 2200/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng (thứ tự A.1)	- Thông tư số 30/2026/TT-BXD ngày 15/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định trình tự, thủ tục kiểm định, miễn kiểm định lần đầu cho xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; trình tự, thủ tục chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo; trình tự, thủ tục kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy. - Quyết định số 1288/QĐ-BXD ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.